

Số: /CT-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

CHỈ THỊ

Về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước

Trong thời gian qua, các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước. Những khó khăn, tồn tại dần được khắc phục, công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách cơ bản đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, an sinh xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại như: Việc vi phạm chế độ, chính sách quản lý thu, chi ở một số đơn vị, công tác thẩm định giá chưa kịp thời, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công và vốn các chương trình mục tiêu quốc gia đạt thấp, việc thực hiện kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra còn chậm,... được phản ánh qua kết quả kiểm toán, thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và kiểm tra, kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương trong những năm gần đây.

Để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại nêu trên, tạo chuyển biến mạnh trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn dưới Luật, chỉ đạo của Trung ương và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Về quản lý thu ngân sách nhà nước (NSNN)

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thuế, Luật Quản lý thuế và pháp luật có liên quan, tăng cường công tác quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào NSNN; hạch toán, điều tiết các khoản thu của từng cấp ngân sách, từng địa phương theo đúng quy định; không tự đặt ra các khoản thu, không giữ lại hoặc để các khoản thu ngoài NSNN trái với quy định của pháp luật; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản đã được các cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị thu vào NSNN; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào tất cả các khâu của quy trình quản lý thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, hoạt động tài chính, ngân hàng, kinh doanh bất động sản, kinh doanh trên nền tảng số,...; nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng (nhất là các khoản thu theo hình thức khoán), gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trước và sau hoàn thuế, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật, hiệu quả cho doanh nghiệp, không để việc hoàn thuế kéo dài,...; kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh nhưng thực tế có kinh doanh để đưa vào diện quản lý thuế; rà soát, xử lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất - kinh doanh nhưng không kê khai, nộp thuế theo quy định, các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng thực tế không hoạt động.

Thực hiện rà soát, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung đôn đốc, cưỡng chế thu ngay các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp vào NSNN theo quy định, không để tình trạng nợ thuế kéo dài, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; đẩy nhanh xử lý nợ thuế không còn khả năng thu hồi đã tồn tại nhiều năm theo các quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp NSNN và các quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và đúng bản chất của số nợ thuế; kiểm tra, giám sát, đôn đốc doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu về NSNN theo Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

Lập dự toán thu NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Thuế, Luật Quản lý thuế đảm bảo tính tích cực, vững chắc và bao quát hết các nguồn thu, có tính đến các khoản thu đột biến, đặc thù, phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế tại địa phương, khuyến khích phát triển sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo trong xây dựng dự toán thu, nhất là các khoản thu tiền sử dụng đất, thu tiền cho thuê đất; khắc phục tình trạng dự báo, xây dựng dự toán thu ngân sách chưa sát với thực tế trong thời gian qua.

Tổ chức thu đầy đủ, kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, cơ quan bảo vệ pháp luật và các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

2. Về quản lý chi ngân sách nhà nước (NSNN)

Lập, chấp hành dự toán chi NSNN hằng năm theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, Kế hoạch tài chính 05 năm, Kế hoạch đầu tư công trung hạn, Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm; trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi NSNN, nhiệm vụ phát

triển kinh tế - xã hội theo quyết định của cấp có thẩm quyền đối với năm dự toán và theo đúng thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao; bố trí chi NSNN trong phạm vi khả năng nguồn lực; bố trí chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn NSNN phải đúng thẩm quyền, xác định rõ tính chất nguồn vốn và trong phạm vi tổng số vốn được cấp có thẩm quyền quyết định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách hàng năm và trong trung hạn.

Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án nhằm thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn hàng năm đã phân bổ, hạn chế tối đa số dự toán bị hủy bỏ hoặc chuyển nguồn sang năm sau; thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành theo quy định, thường xuyên rà soát số dư tạm ứng, kịp thời thu hồi các khoản tạm ứng không đúng quy định, tạm ứng không có khối lượng thực hiện, tạm ứng kéo dài nhiều năm, quá thời hạn quy định.

Thực hiện rà soát, sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi thường xuyên NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn được giao, triệt để tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN.

Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về NSNN. Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao; trường hợp không còn nhiệm vụ chi, phải hoàn trả NSNN theo quy định. Nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

Thực hiện bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ, chế độ, chính sách trong phạm vi khả năng nguồn lực của ngân sách cấp trên và khả năng cân đối của ngân sách cấp dưới. Việc sử dụng vốn, kinh phí bổ sung có mục tiêu phải theo đúng mục tiêu quy định; trường hợp sử dụng không đúng mục tiêu hoặc sử dụng không hết phải hoàn trả ngân sách cấp trên kịp thời theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Đẩy mạnh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tiễn của từng ngành, từng đơn vị để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại NSNN.

Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo quyết toán, công khai tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách hàng năm theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp luật có liên quan. Tiếp tục rà soát tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức, hoạt động để tăng cường quản lý, nâng cao tính minh bạch, hiệu quả hoạt động của các quỹ, sắp xếp lại các quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng lặp với NSNN hoặc không còn phù hợp theo Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm

vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

3. Về quản lý nguồn vốn viện trợ, vay, trả nợ; kiểm soát nợ của chính quyền địa phương

Tổ chức huy động vốn để đáp ứng nhiệm vụ của ngân sách địa phương trong trung hạn và hàng năm theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; quán triệt nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách địa phương được sử dụng cho đầu tư phát triển và chỉ vay trong khả năng trả nợ; gắn trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư dự án, đối tượng vay nợ trong việc quản lý, sử dụng vốn vay; bố trí nguồn vốn để thanh toán trả nợ lãi, gốc đầy đủ, đúng hạn theo cam kết và hợp đồng vay đã ký, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, làm ảnh hưởng đến các cam kết của Chính phủ và hệ số tín nhiệm quốc gia.

Tăng cường quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ nước ngoài, bố trí dự toán, hạch toán, quyết toán thu, chi NSNN đầy đủ, kịp thời theo quy định. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thông tin về nợ công theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Về quản lý, sử dụng tài sản công

Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung cho đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

Sử dụng hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật, chấn chỉnh, xử lý nghiêm việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

Đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, Kho bạc nhà nước và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn, hải quan, kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số, quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, Kho bạc nhà nước, kế toán, kiểm toán độc lập.

Các địa phương thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

5. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm

Thực hiện xét duyệt, thẩm định, báo cáo quyết toán NSNN của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định. Khi xét duyệt, thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm, nếu phát hiện các khoản chi sai chế độ hoặc không đủ điều kiện quyết toán thì xử lý theo đúng quy định của pháp luật về NSNN; nếu chi sai thì phải thu hồi nộp đủ cho NSNN; nếu chưa đủ điều kiện quyết toán thì phải hoàn thiện thủ tục quyết toán theo quy định, xử lý, thu hồi các khoản chuyển nguồn không đúng quy định và hạn chế chuyển nguồn sang năm sau. Trong quá trình thẩm định, tổng hợp quyết toán ngân sách cấp dưới, nếu phát hiện sai sót, sai phạm thì cơ quan tài chính cấp trên xử lý và có văn bản thông báo cho UBND cấp dưới để báo cáo HĐND cùng cấp điều chỉnh quyết toán NSNN theo đúng quy định tại Điều 67 Luật Ngân sách nhà nước.

Chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo đúng thời hạn quy định. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư công đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

Các sở, ngành, địa phương được giao quản lý ngành, lĩnh vực, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện, hiệu quả sử dụng ngân sách gắn với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực được giao phụ trách, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách hằng năm về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính.

Cơ quan tài chính các cấp tăng cường công tác kiểm tra, xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách của các sở, ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc; tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách địa phương hằng năm theo quy định, đảm bảo thời hạn; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật trong trường hợp phát hiện có sai phạm.

6. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, công khai, báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch; nâng cao trách nhiệm giải trình, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong việc quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công; thực hiện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật đối với các vi phạm xảy ra thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị và địa phương không chấp hành chế độ báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán Nhà nước quy định tại Chỉ thị này hoặc báo cáo chậm, Sở Tài chính tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện và báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan, đề ra các giải pháp và phối hợp với các cơ quan kiểm toán, thanh tra để xử lý dứt điểm các kiến nghị, kết luận còn tồn đọng từ các năm trước; định kỳ hàng quý, tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý, gửi Sở Tài chính, trong đó phải nêu rõ những tồn tại trong quản lý, sử dụng các nguồn lực tài chính - NSNN, đầu tư công, tài sản công đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

7. Tổ chức thực hiện

Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị này; định kỳ trước ngày 10 tháng cuối Quý và theo yêu cầu đột xuất, phát sinh (nếu có), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Sở Tài chính đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh cùng với báo cáo quyết toán NSNN.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai, chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (TĐN38079).

CHỦ TỊCH

Đỗ Minh Tuấn